

Số: 242/2020/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 11 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 567/2020/TLST-HNGĐ ngày 11-11-2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ 14, khu phố P, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông Nguyễn Ngọc Thái D, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ 19, thôn V, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc Thái D tự nguyện đăng ký kết hôn và được ủy ban nhân dân thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành (nay là phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo giấy chứng nhận kết hôn số 180, quyển số 01/2006 ngày 23-11-2006, nên hôn nhân bà L và ông D là hợp pháp.

Qua trình bày của các đương sự, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình, công nhận cho ông Nguyễn Ngọc Thái D và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc Thái D có ba con chung là Nguyễn Ngọc Tuyết N, sinh ngày 01-6-2006, Nguyễn Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 02-4-2009 và Nguyễn Ngọc Anh T, sinh ngày 27-10-2011. Theo nguyện vọng của con, bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc Thái D thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Ngọc Tuyết N cho bà Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao hai cháu là Nguyễn Ngọc Quỳnh A và Nguyễn Ngọc Anh T giao cho ông Nguyễn Ngọc Thái D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); ông D và bà L

không ai phải cấp dưỡng nuôi con, là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc Thái D không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc Thái D phải nộp 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc Thái D thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và Ông Nguyễn Ngọc Thái D có ba con chung là Nguyễn Ngọc Tuyết N, sinh ngày 01-6-2006, Nguyễn Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 02-4-2009 và Nguyễn Ngọc Anh T, sinh ngày 27-10-2011.

Giao cháu Nguyễn Ngọc Tuyết N cho bà Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Nguyễn Ngọc Thái D không cấp dưỡng nuôi con.

Giao hai cháu là Nguyễn Ngọc Quỳnh A và Nguyễn Ngọc Anh T giao cho ông Nguyễn Ngọc Thái D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà Nguyễn Thị L không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc Thái D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc Thái D phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0006061 ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Ngọc Thái D đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX.Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND P.P,TX.P (giấy CNKH số 180, quyển số 01/2006 ngày 23-11-2006);
- Lưu: hồ sơ vụ án, KT, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Việt Hà